

Số: /BC-UBND

TT. Thanh Miện, ngày 12 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022

(Số liệu tính từ ngày 10/12/2021 đến ngày 09/12/2022)

Thực hiện Công văn số 508/UBND-VP ngày 01/3/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc triển khai thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (CCHC) định kỳ, Ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Miện báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính

- Năm 2022, công tác cải cách hành chính tiếp tục được cấp ủy Đảng, chính quyền thị trấn Thanh Miện quan tâm chỉ đạo sát sao, quyết liệt và toàn diện. UBND thị trấn đã ban hành kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 31/12/2021 về cải cách hành chính nhà nước thị trấn Thanh Miện năm 2022. Trong đó phân công cụ thể trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số để không ngừng nâng cao hiệu quả, chất lượng trong công tác cải cách hành chính.

- Mức độ hoàn thành kế hoạch: Theo kế hoạch có 07 nhiệm vụ chính với 28 nhiệm vụ cụ thể. Tính đến thời điểm 09/12/2022 đã hoàn thành 28/28 nhiệm vụ mà kế hoạch đã đề ra từ đầu năm (đạt 100%).

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

- Xác định chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính là một trong các giải pháp trọng tâm, ngày 13/01/2022, UBND thị trấn đã tổ chức triển khai nhiệm vụ năm 2022; đồng thời thực hiện lồng ghép để triển khai nhiệm vụ CCHC thông qua các hội nghị, các cuộc họp giao ban hằng tháng, hằng quý của Đảng ủy, UBND thị trấn nhằm chỉ đạo các cán bộ, công chức tập trung thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong kế hoạch cải cách hành chính, phân công trách nhiệm, quy định mối quan hệ phối hợp của bộ phận nhằm bảo đảm cho việc quản lý, điều hành công tác cải cách hành chính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện. Tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác chuyển đổi số đến nhân dân; trực tiếp hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng công nghệ thông minh, dịch vụ hành chính công, hỗ trợ công dân nộp hồ sơ dịch vụ công mức độ 3, 4 tại bộ phận Một cửa thị trấn; tham gia thực hiện chuyển đổi số trong từng lĩnh vực của đời sống, từ đó cùng chính quyền xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số tại khu dân cư.

- Tiếp tục chỉ đạo công chức chuyên môn phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội hỗ trợ công dân nộp hồ sơ dịch vụ công mức độ 3, 4 tại bộ phận Một cửa thị trấn.

- Ngoài ban hành kế hoạch số 379/KH-UBND ngày 31/12/2021 về cải cách hành chính nhà nước thị trấn Thanh Miện năm 2022, để triển khai, thực hiện, UBND thị trấn đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tổ chức thực hiện trên các lĩnh vực làm cơ sở triển khai đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trên địa bàn, cụ thể:

+ Kế hoạch số 365/KH-UBND ngày 24/12/2021 về triển khai thực hiện quy định về xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thị trấn năm 2022;

+ Kế hoạch số 380/KH-UBND ngày 31/12/2021 về thực hiện cải cách hành chính nhà nước thị trấn Thanh Miện giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 31/12/2021 về tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022;

+ Kế hoạch số 384/KH-UBND ngày 31/12/2021 tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2022;

+ Kế hoạch số 385/KH-UBND ngày 31/12/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của cấp ủy Đảng, Chính quyền và các tổ chức ban ngành đoàn thể thị trấn Thanh Miện năm 2022;

+ Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 31/12/2021 kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022;

+ Kế hoạch số 387/KH-UBND ngày 31/12/2021 rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022;

+ Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 31/12/2021 ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thị trấn Thanh Miện năm 2022;

+ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 18/01/2022 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2022;

+ Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 18/01/2022 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị trấn năm 2022;

+ Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 18/01/2022 thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022;

+ Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 18/01/2022 kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2022;

+ Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 18/01/2022 về ban hành văn bản QPPL của UBND thị trấn và dự thảo nghị quyết của HĐND do UBND thị trấn trình năm 2022;

+ Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 18/01/2022 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022;

+ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 08/02/2022 Thực hiện xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện “Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật huyện Thanh Miện giai đoạn 2021-2025 của thị trấn Thanh Miện” năm 2022;

+ Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/02/2022 tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022;

+ Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/02/2022 về thực hiện chương trình phát triển thanh niên thị trấn giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 62/Kh-UBND ngày 28/02/2022 về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên và nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2022;

+ Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 16/02/2022 về triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2022;

+ Công văn số 53/UBND-VP ngày 18/02/2022 V/v siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ năm 2022;

+ Kế hoạch số 54/KH-UBND ngày 18/02/2022 về hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thị trấn năm 2022;

+ Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 28/02/2022 về Thực hiện công việc đột phá năm 2022: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận Một cửa của thị trấn Thanh Miện;

+ Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 10/3/2022 về thực hiện công việc đột phá năm 2022: Đẩy mạnh công tác tiếp dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư trên địa bàn thị trấn Thanh Miện; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 về việc ban hành quy chế tiếp công dân của UBND thị trấn, Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 và Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 về việc kiện toàn Ban tiếp công dân thị trấn; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/02/2022 về tổ chức tiếp dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân năm 2022;

+ Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định thành lập 8 tổ công tác ở 8 khu dân cư trên địa bàn thị trấn; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 31/3/2022 về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

+ Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về việc thành lập tổ công nghệ số thị trấn và Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về việc thành lập tổ công nghệ số ở các khu dân cư trên địa bàn thị trấn Thanh Miện.

+ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 19/4/2022 về đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn thị trấn Thanh Miện;

+ Thông báo số 140/TB-UBND ngày 12/5/2022 về Phân công nhiệm vụ rà soát, niêm yết danh mục, quy trình thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Một cửa UBND thị trấn Thanh Miện

+ Thông báo số 301/TB-UBND ngày 29/9/2022 về việc tổ chức cấp tài khoản định danh cho cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn thị trấn Thanh Miện.

+ Thông báo số 310/TB-UBND ngày 03/10/2022 về danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện.

+ Báo cáo số 324/BC-UBND ngày 14/10/2022 về tình hình thực hiện công tác CCHC năm 2022 (từ 01/01 - 10/10/2022)

+ Báo cáo 328/BC-UBND ngày 17/10/2022 tổng hợp kết quả rà soát số lượng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả TTHC thuộc lĩnh vực Công an, Quân sự trên địa bàn (từ 01/01-30/9/2022).

+ Báo cáo số 359/BC-UBND ngày 09/11/2022 về công tác khắc phục tồn tại, hạn chế CCHC sau đoàn của huyện kiểm tra công tác CCHC năm 2022.

+ Công văn số 361/UBND-VP ngày 10/11/2022 về việc báo cáo kết quả rà soát việc công khai TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

+ Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 08/11/2022 về thành lập Tổ kiểm tra công tác CCHC năm 2022

+ Báo cáo số 363/BC-UBND ngày 14/11/2022 về kết quả tự kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC năm 2022 (từ 01/01 - 10/10/2022)

+ Thông báo số 364/TB-UBND ngày 16/11/2022 về việc tạm dừng tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa thị trấn Thanh Miện.

+ Báo cáo số 380/BC-UBND ngày 30/11/2022 về công tác khắc phục tồn tại, hạn chế sau tự kiểm tra thực hiện công tác CCHC năm 2022.

+ Báo cáo số 385/BC-UBND ngày 05/12/2022 về tình hình cập nhật dữ liệu và khai thác phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

+ Báo cáo số 387/BC-UBND ngày 07/12/2022 về kết quả thực hiện pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo (từ 01/01/2021-15/10/2022)

+ Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 09/12/2022 về tổng kết công tác thi đua khen thưởng.

+ Các Quyết định, thông báo, công văn đơn đốc triển khai các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015,...

- UBND thị trấn tiến hành đăng ký danh sách cán bộ, công chức liên quan đến công tác chứng thực điện tử, thu phí tại bộ phận một cửa, tài khoản ngân hàng Vietinbank để được hỗ trợ thanh toán phí, lệ phí và nghĩa vụ tài chính đối với các TTHC.

3. Công tác kiểm tra cải cách hành chính

Nhằm đánh giá chất lượng và tiến độ thực hiện các nội dung của công tác cải cách hành chính, UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 383/KH-UBND ngày 31/12/2021 về tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2022. Thành lập tổ kiểm tra và tiến hành tự kiểm tra công tác CCHC vào ngày 14/11/2022. Đồng thời thị trấn cũng chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, sổ sách phục vụ đoàn kiểm tra CCHC của huyện vào ngày 17/10/2022. Thực hiện thông báo kết luận sau 2 cuộc kiểm tra, UBND thị trấn đã xây dựng báo cáo khắc phục tồn tại, hạn chế và đưa ra các giải pháp thực hiện trong thời tới tại thị trấn.

4. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính

- Ngày 31/12/2021 UBND thị trấn ban hành số 384/KH-UBND về tuyên truyền công tác cải cách hành chính trên địa bàn thị trấn năm 2022. Xác định trọng tâm tuyên truyền hướng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn thị trấn dưới nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú và phù hợp với điều kiện thực tiễn và từng nhóm đối tượng.

- Đài truyền thanh thị trấn tiếp tục duy trì phát sóng thường xuyên các chuyên mục về cải cách hành chính để tuyên truyền, cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức cho người dân, doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn. Thị trấn thường xuyên kịp thời cập nhật các thủ tục hành chính đã được sửa đổi, bổ sung lên Trang thông tin điện tử; niêm yết công khai, minh bạch các thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả, sử dụng có hiệu quả tiện ích của các mạng xã hội có nhiều người sử dụng (Zalo, Facebook,...) để tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin chính sách, quy định mới và hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân có thể tra cứu, tìm hiểu thông tin một cách nhanh nhất. Tuyên truyền vận động cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tài khoản định danh, xác thực điện tử; hướng dẫn công dân kích hoạt tài khoản định danh, xác thực điện tử và sử dụng ứng dụng VNelD. Duy trì liên kết giữa trang thông tin điện tử của thị trấn với chuyên trang thủ tục hành chính của UBND tỉnh Hải Dương.

- Tính đến ngày 09/12/2022 thị trấn đã phát 10 tin bài trên hệ thống đài truyền thanh; đăng tải 15 tin bài trên Trang thông tin điện tử thị trấn và đã tiến hành tuyên truyền các khẩu hiệu về công tác cải cách hành chính trên bảng điện tử tại trụ sở UBND thị trấn như:

+ Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

+ Nâng cao ý thức trách nhiệm trong quá trình thực thi công vụ là nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

+ Cán bộ và nhân dân thị trấn Thanh Miện chung tay thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

+ Tuyên truyền vận động công dân đến cơ quan công an đăng ký tài khoản định danh, xác thực điện tử;

+ Tuyên truyền hướng dẫn kích hoạt tài khoản định danh, xác thực điện tử và sử dụng ứng dụng VNelD.

+ Sự hài lòng của nhân dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Việc ban hành các văn bản của HĐND, UBND thị trấn được triển khai theo đúng quy định từng bước nâng cao chất lượng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính khả thi cao. Từ ngày 10/12/2021 đến ngày 09/12/2022, HĐND và UBND thị trấn đã ban hành 556 văn bản các loại (*Gồm: 9 Nghị quyết của HĐND, 42 Quyết định của UBND; 112 Quyết định của Chủ tịch UBND, 393 Văn bản hành chính khác*), không có văn bản quy phạm pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật: Ngay từ đầu năm, UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 18/01/2022 rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thị

trần năm 2022. Đến nay, chưa phát hiện có văn bản trái với quy định của pháp luật, một số văn bản chủ yếu sai về thể thức, kỹ thuật trình bày nên đã đề nghị tự sửa đổi cho đúng theo quy định.

- Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật được gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng pháp luật và thực hiện ngày càng nền nếp: Việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã trong bối cảnh dịch Covid-19; ngày 11/5/2020 UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-UBND và Quyết định số 22/QĐ-UBND thành lập Tổ công tác giám sát việc thực hiện hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch Covid-19; đồng thời tổ chức triển khai rà soát, lập danh sách đảm bảo đúng đối tượng đề nghị hỗ trợ theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: Ngày 08/02/2022 Ban chỉ đạo phổ biến giáo dục pháp luật thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-BCĐ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022. Trong năm đã phối hợp tổ chức 18 buổi tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho 679 lượt người.

2. Cải cách thủ tục hành chính

Thực hiện nội dung Thông báo số 323-TB/HU, ngày 11/01/2022 của Huyện ủy Thanh Miện về việc thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy về công việc đột phá năm 2022; Thực hiện Công văn số 255-CV/HU, ngày 18/02/2022 của Huyện ủy Thanh Miện về việc lãnh đạo thực hiện công việc đột phá năm 2022; Công văn số 120/UBND-VP ngày 17/01/2022 của UBND huyện Thanh Miện về việc xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đột phá năm 2022; Nghị quyết của BCH Đảng bộ thị trấn Thanh Miện tháng 02/2022 về thực hiện công việc đột phá năm 2022, ngày 28/02/2022 UBND thị trấn Thanh Miện xây dựng Kế hoạch số 63/KH-UBND thực hiện công việc đột phá năm 2022: tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Bộ phận Một cửa của thị trấn Thanh Miện; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 10/3/2022 ban hành Quy chế tiếp công dân. Từng bước tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã xây dựng trong quy chế và kế hoạch.

2.1. Về công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- UBND thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 386/KH-UBND ngày 31/12/2021 về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022; tiến hành rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo nội dung kế hoạch đã đề ra; đồng thời xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với các bộ phận, đơn vị trong việc xây dựng văn bản triển khai thực hiện nhiệm vụ; kiểm soát việc thực hiện công bố thủ tục hành chính; rà soát các quy định hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nghiên cứu đề xuất cải tiến thủ tục hành chính; tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính; nâng cao năng lực cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; công tác kiểm tra, giám sát; chế độ thông tin báo cáo. Ngày 30/5/2022, UBND thị trấn đã ban hành Công văn số 161/UBND-TP về việc đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC.

- Trong thời gian từ 10/12/2021 đến ngày 09/12/2022, UBND thị trấn không nhận được trường hợp khiếu nại cũng như các phản ánh, kiến nghị của cá

nhân, tổ chức về các quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

2.2. Về công bố, công khai thủ tục hành chính

- Căn cứ danh mục TTHC cấp xã được đăng tải trên chuyên trang dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hải Dương, UBND thị trấn đã chỉ đạo bộ phận chuyên môn rà soát, ra thông báo công bố và niêm yết các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn kịp thời khi có sự thay đổi.

+ Đến thời điểm 14/4/2022, tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố gồm 143 thủ tục; trong đó TTHC được công khai: 143 thủ tục. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn: 143 thủ tục;

+ Qua rà soát, đến thời điểm ngày 30/9/2022, UBND thị trấn đã tổng hợp tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố gồm 138 thủ tục; trong đó TTHC được công khai: 138 thủ tục. Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn: 138 thủ tục.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn tiếp tục công khai đầy đủ bộ thủ tục hành chính và kịp thời niêm yết các thủ tục hành chính khi có sửa đổi, bổ sung của các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết, mức thu phí, lệ phí, đường dây nóng tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả và trên Trang thông tin điện tử thị trấn giúp cho tổ chức và cá nhân dễ dàng tìm hiểu và thực hiện khi có yêu cầu, cụ thể như sau:

+ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 Ban hành Quy chế thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn thị trấn Thanh Miện;

+ Thông báo số 28/TB-UBND ngày 18/01/2022 Danh mục các thủ tục hành chính liên thông tại ủy ban nhân dân thị trấn Thanh Miện tính 01/2022;

+ Thông báo số 34/TB-UBND ngày 21/01/2022 về việc công khai quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn.

+ Thông báo số 35/TB-UBND ngày 21/01/2022 Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn;

+ Thông báo số 89/TB-UBND ngày 18/3/2022 về niêm yết danh mục TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cổng dịch vụ công tỉnh Hải Dương;

+ Thông báo số 95/TB-UBND ngày 23/3/2022 về việc công khai quy trình nội bộ giải quyết TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở tài nguyên & Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thị trấn;

+ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 15/4/2022 về danh mục TTHC thực hiện tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện đến 15/4/2022 (gồm 143 thủ tục);

+ Thông báo 310/TB-UBND ngày 03/10/2022 về danh mục TTHC tại bộ phận một cửa UBND thị trấn Thanh Miện thời điểm đến 30/9/2022 (gồm 138 thủ tục).

+ Công văn số 361/UBND-VP ngày 10/11/2022 về việc báo cáo kết quả rà soát việc công khai TTHC và quy trình nội bộ giải quyết TTHC.

+ Báo cáo 328/BC-UBND ngày 17/10/2022 tổng hợp kết quả rà soát số lượng hồ sơ tiếp nhận và trả kết quả TTHC thuộc lĩnh vực Công an, Quân sự trên địa bàn (từ 01/01-30/9/2022).

- Môi quan hệ giữa bộ phận chuyên môn với tổ chức, công dân được cải thiện, thông qua các biện pháp như cải cách TTHC gắn liền với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; công khai hóa, minh bạch hóa các quy định về TTHC; TTHC được rà soát, sửa đổi, bãi bỏ theo hướng đơn giản hóa, thuận tiện cho người dân và các tổ chức.

2.3. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện cơ chế một cửa tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị trấn trong giải quyết các thủ tục hành chính đối với tổ chức, cá nhân đảm bảo đúng quy định. Hiện tại có 138/138 TTHC (tỷ lệ 100%) được đưa vào thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đưa 109 TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 (trong đó: 65 TTHC mức độ 3, 44 TTHC mức độ 4).

Triển khai thực hiện tiếp nhận hồ sơ online trên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên dịch vụ công quốc gia từ tháng 4/2022; Triển khai công tác số hóa kết quả hồ sơ trong giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa từ tháng 7/2022. Triển khai công tác chứng thực điện tử cho cá nhân tổ chức trên cổng dịch vụ công Quốc gia từ tháng 9/2022.

Triển khai thực hiện sử dụng biên lai điện tử trong việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa từ 01/7/2022. Thực hiện tốt công tác kê khai và quyết toán thu phí, lệ phí hàng tháng, hàng quý với Chi cục thuế và nộp thuế online theo quy định hiện hành.

Đến nay, cơ sở vật chất, trang thiết bị tại thị trấn được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Ngày 07/12/2022, tổ chức đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân và tổng hợp thành Báo cáo số 386/BC-UBND về kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa thị trấn năm 2022.

Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa UBND thị trấn Thanh Miện thời điểm tính từ ngày 10/12/2021 đến 09/12/2022 cụ thể như sau:

*** Kết quả tiếp nhận và trả kết quả:**

Đã tiếp nhận 4.278 hồ sơ (gồm: tiếp nhận online: 3090 hồ sơ chiếm 72.23%, tiếp nhận trực tiếp: 1.188 hồ sơ chiếm 27.77%). Trong đó:

- Lĩnh vực Hộ tịch tiếp nhận: 1.054 hồ sơ (trong đó online 919 hồ sơ);
- Lĩnh vực Chứng thực tiếp nhận: 2.852 hồ sơ (trong đó online 2.134 hồ sơ);
- Lĩnh vực NCC tiếp nhận: 79 hồ sơ (trong đó online 0 hồ sơ);
- Lĩnh vực Bảo trợ xã hội: 155 hồ sơ (trong đó online 99 hồ sơ);
- Lĩnh vực Phòng chống thiên tai: 138 hồ sơ (trong đó online: 138 hồ sơ)

Có 4.278 hồ sơ đã được cập nhật lên phần mềm một cửa dùng chung của tỉnh Hải Dương. 100% hồ sơ được trả trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ trễ hạn. Tỷ lệ hài lòng đạt 100%.

*** Kết quả thực hiện số hóa kết quả hồ sơ trong giải quyết TTHC:**

- Số liệu tính từ 01/07/2022 đến 10/10/2022: đã tiếp nhận 2.524 hồ sơ. Đã giải quyết trả kết quả 2.524 hồ sơ. Trong đó đã số hóa kết quả giải quyết là 2.163 hồ sơ, đạt 85.49%.

- Số liệu tính từ 10/12/2021 đến 10/12/2022: đã tiếp nhận 4.278 hồ sơ. Đã giải quyết trả kết quả 4.278 hồ sơ. Trong đó đã số hóa kết quả giải quyết là 2.163 hồ sơ, đạt 50.66%.

* *Kết quả chứng thực bản sao điện tử từ bản chính*: 398 hồ sơ/2.852 hồ sơ chứng thực bản sao từ bản chính, đạt 14%.

* *Kết quả thu phí, lệ phí*: Tổng số tiền phí, lệ phí thu được từ ngày 01/01/2022 đến 10/12/2022 là 75.659.000 đồng. Trong đó: Lĩnh vực chứng thực: 61.789.000 đồng. Lĩnh vực hộ tịch: 13.639.000 đồng. Lĩnh vực cư trú: 231.000 đồng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- UBND thị trấn thực hiện chức năng nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của tỉnh, của huyện; thực hiện tốt các quy chế của cơ quan như Quy chế làm việc; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan UBND thị trấn; Quy chế thi đua, khen thưởng,... Việc quản lý biên chế hành chính đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. UBND thị trấn đã làm thủ tục đề nghị UBND huyện giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 26/2015/NĐ-CP cho đ/c Đỗ Văn Ngữ - Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; luân chuyển đ/c Đoàn Thế Min - Công chức Tư pháp hộ tịch sang Chủ tịch Hội Nông dân; luân chuyển đ/c Hoàng Văn Dũng - Công chức LĐTĐ sang công chức Tư pháp - hộ tịch từ 01/7/2022; đề nghị UBND huyện giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP cho đ/c Hoàng Văn Thông – Bí thư Đảng ủy từ ngày 01/8/2022. Ngày 05/9/2022 Đảng ủy – UBND tổ chức hội nghị công bố quyết định của BTV Huyện ủy về công tác cán bộ; theo đó đ/c Vũ Văn Nguyễn – Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện được chỉ định tham gia BCH, BTV và giữ chức danh Bí thư Đảng ủy thị trấn nhiệm kỳ 2020-2025. Tổng số cán bộ, công chức được giao là 22, hiện tại có mặt là 23 người.

- Thực hiện tốt việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, công vụ, cán bộ, công chức, lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định về phân cấp quản lý đất đai nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa thị trấn với chính quyền các cấp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, có sức cạnh tranh quốc tế, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo.

- Thực hiện nghiêm túc các kế hoạch của huyện, của thị trấn về thực hiện Nghị quyết số 18 và Nghị quyết số 19 Hội nghị Trung ương lần thứ 6 Khóa XII của BCH TW Đảng.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, Đảng ủy, UBND thị trấn đã chỉ đạo, tổ chức thành công cuộc bầu cử Trưởng khu dân cư, Đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025. Kết quả: 8/8 khu dân cư đều đảm bảo Bí thư chi bộ kiêm Trưởng khu dân cư nhiệm kỳ 2022-2025.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Hiện nay, việc sắp xếp, bố trí số lượng, chất lượng cán bộ, công chức đúng số lượng theo quy định của pháp luật. Tính đến nay, tổng số cán bộ, công chức thị trấn được giao 22 người, hiện có mặt 23 người (dư 01 biên chế), trong đó: cán bộ có 12 người, công chức 11 người. Số lượng cán bộ đạt chuẩn có 12/12 người, đạt 100%; Số lượng công chức đạt chuẩn 10/11 người, đạt 90,9%; không đạt chuẩn 01/11 người, chiếm tỷ lệ 9,1%. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được chuẩn hóa về mặt chuyên môn nghiệp vụ, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ công chức năm 2022: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 03/23 CB, CC = 13,04%; Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 20/23 CB, CC = 86,96%.

- Thực hiện các quy định về quản lý, giải quyết các chế độ, chính sách khác cho cán bộ, công chức theo đúng quy định. Thường xuyên cập nhật các thông tin của CBCC khi có sự thay đổi về chức vụ, trình độ chuyên môn, hệ số lương... vào phần mềm quản lý CBCC phục vụ công tác quản lý, khai thác.

- Về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức: UBND thị trấn ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 18/01/2022 đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2022. Hiện có 01 công chức hoàn thành chương trình lớp trung cấp lý luận chính trị tại Trung tâm chính trị huyện Thanh Miện, chọn cử 126 lượt cán bộ công chức UBND; 20 cán bộ không chuyên trách thị trấn và 104 lượt cán bộ khu dân cư, đại biểu HĐND đi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức. Cử các đồng chí Phó Chủ tịch UBND đi học các lớp bồi dưỡng kỹ năng và cập nhật kiến thức mới do Trường Chính trị Tỉnh tổ chức; tạo điều kiện thuận lợi cho 10 cán bộ, công chức trong quy hoạch nguồn lãnh đạo UBND thị trấn tham gia lớp bồi dưỡng về chuyển đổi số, các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng thị trấn và khu dân cư tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng số theo kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của cấp trên.

- Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng chính phủ, UBND thị trấn đã Công văn số 53/UBND-VP ngày 18/02/2022 V/v siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi nhiệm vụ năm 2022 chỉ đạo chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, người lao động thuộc UBND thị trấn.

5. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thực hiện chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm đã tăng tính công khai minh bạch, công khai, dân chủ, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước và các nguồn thu hợp pháp khác; tiết kiệm được kinh phí để chi trả thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, đồng thời giúp UBND thị trấn chủ động hơn trong sử dụng kinh phí, đáp ứng kịp thời những yêu cầu của công tác chuyên môn.

- Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của Chính phủ về quản lý tài chính công, UBND thị trấn tiếp tục nâng cao hiệu quả lập và chấp hành dự toán ngân sách nhà nước hàng năm; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách Nhà nước hàng năm của thị

trần theo đúng quy định. Ban hành Quyết định số 03a/QĐ-UBND ngày 10/01/2022 về công bố số liệu dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022 thị trấn Thanh Miện và Quyết định số 06a/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 về công bố công khai quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2021 thị trấn Thanh Miện

- Việc rà soát xây dựng và thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị: UBND thị trấn có Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về ban hành quy chế quản lý tài sản công; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 về ban hành quy chế chi tiêu nội bộ tại UBND thị trấn. Việc sử dụng biên chế, kinh phí nhà nước, mua sắm, sửa chữa, văn phòng phẩm... và sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Ủy ban nhân dân thị trấn đã ban hành Kế hoạch số 388/KH-UBND ngày 31/12/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn thị trấn Thanh Miện năm 2022; Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 về việc thành lập Tổ công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định thành lập 8 tổ công tác ở 8 khu dân cư trên địa bàn thị trấn; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 31/3/2022 về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 16/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về việc thành lập tổ công nghệ số thị trấn; Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 về việc thành lập tổ công nghệ số ở các khu dân cư trên địa bàn thị trấn Thanh Miện; Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 về thành lập tổ công tác triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn thị trấn và Kế hoạch 390/KH-UBND ngày 09/12/2022 về triển khai số hóa dữ liệu hộ tịch trên địa bàn thị trấn.

- Tăng cường tuyên truyền vận động cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công Quốc gia, dịch vụ công tỉnh Hải Dương để sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; Tuyên truyền vận động công dân đăng ký tài khoản định danh xác thực điện tử, hướng dẫn công dân kích hoạt tài khoản định danh, xác thực điện tử và sử dụng ứng dụng VNelD.

- Triển khai thực hiện và từng bước nâng cao hiệu quả ứng dụng hệ điều hành tác nghiệp tại UBND thị trấn và tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cán bộ, công chức và đã có sự chuyển biến tích cực trong việc đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử.

- Tình hình sử dụng phần mềm dùng chung:

+ Chữ ký số: UBND thực hiện chữ ký số 100%; công chức Văn phòng HĐND-UBND thị trấn làm đầu mối quản lý việc sử dụng chữ ký số chuyên dùng tại UBND. Việc quản lý và sử dụng Chữ ký số được thực hiện theo Thông tư số 85/2019/TT-BQP ngày 04/12/2019 của Bộ Quốc phòng.

+ Phần mềm quản lý văn bản và điều hành: Việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện thường xuyên (tiếp nhận 1.616 văn bản đến); 556 văn bản đi (đạt 100%) được gửi qua mạng.

+ Trang thông tin điện tử của thị trấn: hoạt động ổn định, cung cấp tin bài thường xuyên và có sự tham gia của các bộ phận chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND thị trấn; đảm bảo đúng tiêu chí Chính quyền điện tử cấp xã.

+ Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 trên cổng Dịch vụ công Quốc gia, dịch vụ công tỉnh Hải Dương.

+ Thực hiện chứng thực điện tử trên cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Thực hiện phần mềm hóa đơn điện tử, các phần mềm kế toán trong việc thực hiện chi, chi ngân sách, phần mềm kê khai thuế trong việc thực hiện kê khai, nộp online phí, lệ phí thu được tại bộ phận một cửa.

+ Tình hình thực hiện ISO 9001:2015: UBND thị trấn đã ban hành Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 03/03/2022 về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/01/2022 về duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND thị trấn năm 2022; xây dựng mục tiêu chất lượng năm 2022; Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 08/01/2022 về thực hiện mục tiêu chất lượng ISO 9001:2015 tại UBND thị trấn năm 2022; Nhận diện, đánh giá rủi ro và cơ hội; Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội; xây dựng chương trình đánh giá nội bộ năm 2022; Báo cáo tổng hợp đánh giá và có phiếu yêu cầu các bộ phận có hành động khắc phục những điểm còn tồn tại. Ngày 29/11/2022, tổ chức đánh giá thực hiện mục tiêu chất lượng. Báo cáo số 374/BC-UBND ngày 28/11/2022 về tình hình thực hiện xây dựng, áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 9001:2015.

+ Về họp trực tuyến: Thị trấn đã triển khai hình thức họp trực tuyến để tiết kiệm thời gian và chi phí, ứng dụng này đã phát huy hiệu quả trong thời gian dịch bệnh COVID-19.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Lãnh đạo thị trấn quyết tâm thực hiện công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước.

- Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được tổ chức thường xuyên dưới nhiều hình thức; Ban biên tập trang thông tin điện tử thị trấn cập nhật nhiều tin bài về cải cách hành chính để người dân, tổ chức có thể nắm bắt và hiểu rõ hơn về công tác cải cách hành chính, đặc biệt là các thủ tục hành chính.

- Các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của thị trấn đều được quy trình theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và đưa vào áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực trong việc tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo kịp thời, khoa học, đúng lộ trình, thời gian theo quy định.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, không ngừng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức và công dân trong giao dịch thủ tục hành chính; các thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết đều được niêm yết công khai, minh bạch tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị trấn; trên Trang thông tin điện tử để thuận tiện cho người dân truy cập.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn ở Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị trấn đều đạt ở mức cao; 100% hồ sơ của tổ chức, công dân khi hoàn thành được hướng dẫn đánh giá mức độ hài lòng trực tuyến tại hệ thống Dịch vụ công; 100% hồ sơ đạt mức “hài lòng”.

2. Hạn chế

- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong việc trao đổi văn bản quản lý nhà nước chưa cao.

- Số lượng công dân đăng ký tài khoản cá nhân trên cổng dịch vụ công quốc và cổng dịch vụ công tỉnh Hải Dương còn hạn chế.

- Số lượng phát sinh hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính ít.

3. Nguyên nhân của hạn chế

- Chất lượng đội ngũ công chức chưa đồng đều, một số công chức còn thiếu chuyên nghiệp trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để đổi mới phương thức làm việc, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới;

- Tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp và kéo dài, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ, chất lượng thực hiện một số nhiệm vụ cải cách hành chính ở địa phương;

- Do thói quen của một bộ phận nhân dân ngại sử dụng dịch vụ công để nộp hồ sơ trực tuyến; nhiều công dân không có điện thoại thông minh, trình độ và điều kiện sử dụng thiết bị công nghệ thông tin của người dân trên địa bàn thị trấn còn nhiều khó khăn để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.

- Tỷ lệ hồ sơ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính thấp do các cán bộ, công chức được cấp quyền trên hệ thống dịch vụ công quốc gia muộn (đến ngày 31/8/2022 mới được cấp quyền).

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

- Tổ chức thực hiện công tác chấm điểm cải cách hành chính năm 2022.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cải cách hành chính năm 2023, phân công cụ thể cho các cán bộ, công chức chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC ở từng lĩnh vực.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan; có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây có khăn đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính. Chú trọng việc giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, không để xảy ra tình trạng giải quyết trễ hạn.

- Tiếp tục đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị công nghệ thông tin tại Bộ phận một cửa thị trấn, tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, lập tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia, cổng dịch vụ tỉnh Hải Dương, đăng ký tài khoản định danh, xác thực điện tử trên cổng dịch vụ công Bộ công an để thực hiện nộp hồ sơ online (dịch vụ công mức độ 3,4) chứng thực bản sao điện tử từ bản chính...; Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các trường hợp còn để xảy ra tình trạng hồ sơ quá hạn trên cả hồ sơ giấy và trên phần mềm một cửa.

- Tăng cường chỉ đạo các công chức chuyên môn UBND thị trấn được giao tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC sử dụng chữ ký số và thực hiện số hóa hồ sơ giải quyết TTHC đạt tỷ lệ huyện giao.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án 05-ĐA/HU ngày 27/9/2021 của Huyện ủy Thanh Miện về đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025; Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ, công chức trong việc thực hiện CCHC, chuyển đổi số tại địa phương.

- Tăng cường công tác rà soát các thủ tục hành chính và niêm yết đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thị trấn và trên Trang thông tin điện tử, những nơi tiếp xúc với tổ chức, công dân, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục ban hành và cập nhật đầy đủ các quy trình ISO, đảm bảo 100% TTHC được xây dựng quy trình và công bố. Theo dõi và cập nhật, xử lý ý kiến chỉ đạo của UBND huyện giao trên phần mềm đúng quy trình.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Mở các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về cải cách hành chính để nâng cao kỹ năng thực hiện cải cách hành chính; thường xuyên mở lớp tập huấn cho công chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2022 (*thời điểm từ ngày 10/12/2021 đến ngày 09/12/2022*) và phương hướng nhiệm vụ trong năm 2023 tại thị trấn Thanh Miện./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- TT. Đảng ủy - HĐND thị trấn;
- Lãnh đạo UBND thị trấn;
- Cán bộ, công chức UBND thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Quý Can

PHỤ LỤC

Thông kê kết quả thực hiện công tác CHCC năm 2022
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày 12/12/2022)

Biểu mẫu 1
Công tác chỉ đạo điều hành CCHC

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành <i>(Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)</i>	Văn bản	55	
2.	Tỷ lệ hoàn thành Kế hoạch CCHC năm <i>(Lũy kế đến thời điểm báo cáo)</i>	%	100	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	28	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	28	
3.	Kiểm tra CCHC			
3.1.	Số phòng chuyên môn đã kiểm tra	Phòng, đơn vị		
3.2.	Số UBND cấp xã đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	01	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề qua kiểm tra	%	100	
3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	5	
3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	5	
4.	Thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao			
4.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ		
4.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ		
4.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ		
4.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ		
5.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	1	
5.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Phiếu	4.278	
5.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	1	
6.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	0	

Biểu mẫu 2
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Tổng số Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) do địa phương ban hành		0	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành Văn bản	Văn bản	0	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL		0	
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản	0	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	0	
2.2.1.	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	
2.2.2.	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	<i>Văn bản</i>	<i>0</i>	
3.	Rà soát VBQPPL		0	
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp huyện	Văn bản		
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	0	
3.2.1.	<i>Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát</i>	<i>Văn bản</i>		
3.2.2.	<i>Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong</i>	<i>Văn bản</i>		

Biểu mẫu 3
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Thống kê TTHC	Thủ tục		
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	0	
1.2.	Số TTHC công bố mới	Thủ tục	0	
1.3.	Số TTHC bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	0	
1.4	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương	Thủ tục	138	
1.4.3.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	138	
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	2	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	3	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết hồ sơ không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Thủ tục	210	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	100	
3.3.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	4.278	
3.3.2.	Số hồ sơ TTHC giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	4.278	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết phản ánh, kiến nghị (PAKN) về quy định TTHC	%	0	
3.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	0	
3.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	0	

Biểu mẫu 4
Cải cách bộ máy hành chính nhà nước

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp xã đã hoàn thành việc sắp xếp cơ cấu tổ chức và bố trí các bộ phận chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100	
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	22	
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	23	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan hành chính nhà nước	Người	0	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	02	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%		

Biểu mẫu 5
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	1	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị		
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị		
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức		0	
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người		
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên	Người		
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người		
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người		
3.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (Lũy kế từ đầu năm)	Người	0	
4.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền).		0	
4.1.	Số lãnh đạo cấp huyện bị kỷ luật	Người		
4.2.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc huyện bị kỷ luật	Người		
4.3.	Số lãnh đạo cấp xã bị kỷ luật	Người	0	
4.4.	Số công chức (huyện và xã) bị kỷ luật	Người	0	
4.5.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật.	Người		

Biểu mẫu 6
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Tỷ lệ thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%		
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	24.300	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	1.300	
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp (ĐVSN) tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)		0	
2.1.	Tổng số ĐVSN công lập tại địa phương	Đơn vị		
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị		
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.1.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.4.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên	Đơn vị		
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị		
2.6.	Số lượng ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị		

Biểu mẫu 7
Xây dựng chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
1.	Cập nhật Kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến <i>Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND các huyện.</i> <i>Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh đến 100% UBND cấp huyện, cấp xã.</i>	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.3.	<i>Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND huyện.</i>	%	100	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (<i>Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử</i>).	%	100	
5.2.3.	<i>Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã</i>	%	100	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.3.	<i>Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống</i>	%	100	
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.4.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3	%	100	
6.4.1.	<i>Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 3</i>	Thủ tục	65	

STT	Chỉ tiêu thống kê (sử dụng cho kỳ báo cáo hàng quý, 6 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số lượng/ Tỷ lệ	
6.4.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3	Thủ tục	65	
6.4.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	16	
6.5.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4	%	100	
6.5.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	44	
6.5.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4	Thủ tục	44	
6.5.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	0	
6.6.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.6.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 của địa phương	Thủ tục	109	
6.6.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4 đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	109	
6.7.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 và 4 (Chỉ thống kê đối với các TTHC mức độ 3 và 4 có phát sinh hồ sơ)	%	71,98	
6.7.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	4.278	
6.7.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	3.090	
6.8.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	0	
6.8.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh phí, lệ phí,...)	Thủ tục		
6.8.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh.	Thủ tục		